

HÓA ĐƠN ĐI CHỢ

Bữa ăn: Sáng - Trưa - Xế (Sáng - Trưa - Phụ - Xế)
Độ tuổi: Mẫu giáo (3 - 6 tuổi)
Số trẻ: 134

Số tiền mỗi trẻ: 37,000

Thực đơn:
Sáng: Bánh mì ốp la trứng gà, nước tương, hành lá, ngò rí
- Uống sữa Netsure
Trưa: Cơm trắng
- Thịt bò hầm hạt sen, khoai tây, hành lá, ngò rí
- Canh cải thảo, bắp mỳ nấu thịt heo, hành lá, ngò rí
- Mướp luộc
Xế: Bánh Flan
Xế chiều: Hủ tiếu thịt gà, măng tây, giá, hẹ lá, củ cải, cải bó xôi, hành lá

Stt	Mã hàng	Tên thực phẩm	Khối lượng thực (g)	Đơn giá (đồng/100g)	Thành tiền (đồng)
	* CHỢ				
1	0270	Dầu thảo mộc (Lạc, vừng, cálm...)	1,000	6,280	62,800
2	0695	Dầu thực vật Tường An	700	3,140	21,980
3	0494	Đường cát	1,200	3,880	46,560
4	0523	Nước mắm loại I	1,800	4,400	79,200
5	N0966	Muối Iot	800	740	5,920
6	0004	Gạo tẻ máy	6,900	2,560	176,640
7	0120	Hành lá (hành hoa)	400	5,460	21,840
8	0164	Rau mùi (ngò rí)	350	8,930	31,255
9	0119	Hành tím (hành củ tươi)	200	6,300	12,600
10	0185	Tỏi ta	100	7,460	7,460
11	N0776	Bánh mì	3,600	9,200	331,200
12	0530	Nước tương (xi dầu)	1,500	2,640	39,600
13	0451	Trứng gà công nghiệp	3,900	7,333.3	285,999
14	0122	Hạt sen tươi	200	39,270	78,540
15	0037	Khoai tây	600	3,990	23,940
16	0286	Thịt bò loại II	3,400	36,750	1,249,500
17	0007	Ngò bấp tươi	1,000	4,200	42,000
18	0191	Cải thảo	2,100	5,040	105,840
19	0136	Mướp	1,100	4,200	46,200
20	N0770	Thịt nạc dăm	1,100	18,480	203,280
21	N0779	Cải bó xôi	400	8,190	32,760
22	0103	Củ cải trắng	600	3,150	18,900
23	0118	Giá đậu xanh	300	2,730	8,190
24	0124	Hẹ lá	150	5,360	8,040
25	0134	Măng tây	600	14,910	89,460

26	N0772	Thịt ức gà	1,600	12,920	206,720
27	N0755	Hủ tiếu	2,200	4,290	94,380
28	N0925	Bánh Flan caramel cao cấp	4,288	14,750	632,480
29	0457	Sữa bột toàn phần	4,852.27	20,500	994,715
Tổng cộng					4,957,999

Tổng tiền thực phẩm	4,957,999
Tổng chi phí khác	0
Tiền được chi trong ngày	4,957,999
Số dư đầu ngày	-1
Số dư cuối ngày	0
Suất ăn lũy kế từ đầu tháng	0
Tiêu chuẩn lũy kế từ đầu tháng	9,731,000
Tiền chi lũy kế từ đầu tháng	9,731,000

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

CẤP DƯỠNG

KẾ TOÁN

Nguyễn Thị Huỳnh Lê

Nguyễn Thị Mỹ

Ngô Thị Ngọc Lan